



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CONG HOANG
Last Middle First

Current Address: 248 Lê Hồng Phong, Qui Nhon, Nghia Binh

Date of Birth: 02/02/42 Place of Birth: Binh Dinh

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08/31/78 To 07/15/84
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen Cong Hien
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

from LIEM CONG NGUYEN

2nd card
5/2/85



VIETX55 232737B1 04/27/85
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
3 FAMILIES UN POL PRI
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

To - Association of - VIETNAMESE Political
DAISONER's family -
Box # 5555 Columbia Pike
Suite # D'ARLINGTON VA 22204.

ODP

AD HOC COMMITTEE FOR VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
(Ủy ban đặc nhiệm Tư nhân chính trị Việt Nam)

Date _____

Ngày _____

POLITICAL PRISONER BIOGRAPHICAL DATA

(Phiếu tin tức về Tư nhân chính trị)

A. General Biography (Lý lịch Tổng quát)

1. Name: (Family name, middle, First) NGUYỄN CÔNG HOÀNG
(Họ và tên theo thời tại VN)

2. Sex: Nam.
(phái)

3. Date of birth: 2-2-1942
(ngày sinh)

4. Place of birth: Bình Định
(Nơi sinh)

5. Religion: Không
(Tôn giáo)

6. Political Party: Không
(Đảng phái)

B. Employment history before April 1975
(Đã từng nghề nghiệp trước 4/75)

1. Occupation: Nhân viên Sr. No: 62/410.863
(Nghề nghiệp) (Số quản)

2. Last position / Rank - Agency / Unit
(Chức vụ / cấp bậc - Cơ quan / đơn vị đang công tác)
Thiếu tá chức vụ Phó Mái dầm / Sĩ 2 Mái dầm (Quân)

3. Name of Commander or Supervisor:
(Tên và chức vụ trưởng cơ quan / đơn vị trực tiếp)
tạ tá Phạm Thanh Nghị - Trung tá Nguyễn Hữu Lan

C. Education (Học vấn)

1. Vietnam / Degree: Tư tá Phan học
(Bằng cấp tại VN)

2. Foreign Countries / Degree: Không
(Bằng cấp tại ngoại quốc)

3. Location and length of time:
(Địa điểm và thời gian theo học)

RECEIVED

MAY 02 1985

Số card 5/2/85

B. ARREST (giám giữ)

1. Date and Place of arrest

(Ngày và nơi bắt giữ / bị bắt giữ)

- Lần đầu nhất: tổng cộng ngày 12-5-1975 tại Quận

- Lần thứ hai: bị bắt ngày 31-8-1978 tại Quận

2. Name, location of prisons or reeducation camps

(Tên, địa điểm các trại giam)

- Lần đầu nhất: Trại An Tường (Bình Định)

- Lần thứ hai: Trại Kim B2 (Bình Định)

- Trại A20 (Xuân Phước - Phú Yên)

3. Date of release

(Ngày được thả)

- Lần đầu nhất: 31-12-1976

- Lần thứ hai: 25-7-1984

E. Family Status (Tình trạng gia đình)

1. Married or Single: Có gia đình

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of spouse and child

(Nếu có gia đình - xin điền họ tên vợ/chồng và các con)

Vợ: Phạm Thị Hồng

Bai con: Nguyễn Thị Hồng-Trang

Nguyễn Công-Huỳnh

Nguyễn Công-Khánh

Nguyễn Thị Hồng-Trinh

3. Address of family: 185/28 ấp 3/2 group 10

(Địa chỉ gia đình) TP. Hồ-Chí-Minh

F. Applicant

(Người thiết lập tài liệu)

1. Name: LIEM CONG NGUYEN

(Họ và tên)

2. Address and Phone number

(Địa chỉ và số điện thoại)

3. Occupation

(Nghề nghiệp)

4. Relationship with detainee

EM RƯỢT

(Liên hệ với tù nhân là tại)

5- Status in USA ☒ Permanent resident ☒ US citizen
(Tình trạng cư trú)

6- Are you willing to sponsor the above detainee (if released) ☒ Yes ☐ No

G. Miscellaneous: (Linh tinh)

If possible, please attach photo of detainee (alone, with relatives or friends) or any available documents and latest information.

(Nếu có thể xin đính kèm tấm hình, giấy tờ nhân cái tạo hay bất cứ hình thức nào để chứng tỏ với thầy nhân hay bạn bè hoặc các tài liệu và tin tức mới nhất)

- Giúp cái tạo làm thủ tục ghi lại chữ vu: chữ vu chính thức là: Chữ vu Phong Mai ước tại Số 2 Mai Đức.

Tung giấy ra hai ghi là: Chữ vu Phong 5
Đưa chữ vu này lại đưa chữ vu này cho thầy; còn giấy này hãy ở vấp lại từ mới. Thưa ắp 3 xát Phong Bân, hy vọng thành thật ở đây (VN)

Signature of applicant
(Chữ ký của người thiết lập tài liệu)

Note (Chú thích)

- 1- This information will be kept confidential
(Tài liệu này sẽ được giữ kín)
- 2- Please complete this form as much as possible
(Xin điền vào đây càng đầy đủ càng tốt)
- 3- Applicant is not required to be a relative
(Người thiết lập tài liệu không nhất thiết phải là thân nhân)
- 4- Please inform any change of address or information (hãy thông báo ngay mọi thay đổi địa chỉ và tin tức)

BỘ NỘI VỤ
Xuân Phước
Trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số GRT

0 0 3 7 8 0 0 2 3 3 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông số 966 BC, TT ngày 30/7/87 của Bộ Nội vụ: 26 6 01

Thực hành án văn, quyết định của Bộ Nội Vụ. ngày 11/8/87 năm 1987

của

Nay cấp giấy ra cho anh, cô có tên họ

42

Họ, tên khai sinh

Sinh năm 19

Các tên gọi khác

Nghĩa Bình.

Nơi sinh

248 Lê Hồng Phong, Qui nhơn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú

Nghĩa Bình.

Thiến tại Phòng chủ sự 5 ngày) trốn HTCT.

Cán tội

31/8/78

03 năm tập trung cải tạo.

Bị bắt ngày

/// 03/QĐ

31

Án phạt

78

Theo quyết định, án văn

Ủy ban nhân tỉnh Nghĩa Bình.

của

Đã bị tống án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

248 Lê Hồng Phong, Qui nhơn, Nghĩa Bình.

Nay về cư trú tại

Đã xác định được tội lỗi chịu sự cải tạo.

lao động có nhiều cố gắng đảm bảo ngày công, học tập tiếp thu được, nội qui chấp hành nhiệm vụ sai phạm. Xếp loại cải tạo: khá. Đề nghị chính quyền địa phương công an các cấp căn cứ vào tình hình đặc điểm của địa phương, tính chất tội lỗi, thái độ cải tạo của đương sự mà quyết định nơi cư trú cho thích hợp (quản chế 12 tháng). Tạo mọi điều kiện cho đương sự làm ăn sinh sống trở thành người công dân tốt ./.

Tôn hươg đạo.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày

tháng

năm 19

Của Nguyễn Công Hoàng

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Danh bìn

6629

Lập tại Cai Nghĩa bình

Lập tại



Nguyễn Công Hoàng

Nguyễn Công Hoàng

Thị trấn Trại
Tháng 7 năm 1987
Giám thị

Nguyễn Văn Bàng

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH
VỀ VIỆC QUẢN LÝ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ CỦA TÊN
NGUYỄN CÔNG HOÀNG, THIẾU TÁ THƯỜNG PHÒNG
MẠI ƯỚC HUY.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH.

- Căn cứ Nghị định số 21-CP ngày 2/2/1976 của Hội đồng chính phủ quy định nhiệm vụ và quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp tỉnh trong lĩnh vực quản lý kinh tế.

- Căn cứ Quyết định số 111-CP ngày 14/4/1977, Thông tư số 31-BAD ngày 20/10/1977 của Bộ trưởng Bộ xây dựng đã ban hành về hướng dẫn việc thực hiện chính sách quản lý, cải tạo nhà, đất ở đô thị các tỉnh phía Nam.

- Xét hồ sơ chính trị và nhà, đất cho thuê của tên Nguyễn công Hoàng sinh năm 1942, chánh quán xã Ân-Kiều, Huyện Hoài Ân. Trú quán 248 đường Lê hồng Phong, thị xã Quy Nhơn đã làm việc trong quân đội, chính quyền lý, ngay với chức cấp thiếu tá, chủ sự Phòng mại ước Quy Nhơn, đã cho thuê nhà chủ Nguyễn Tĩnh Bình định thuê toàn bộ diện tích ngôi nhà số 248 đường Lê hồng Phong, Phường Trần hưng Đạo, thị xã Quy Nhơn để đóng trụ sở làm việc.

- Theo đề nghị của Hội đồng xử lý nhà, đất tỉnh Nghĩa Bình tại biên bản hội nghị Hội đồng đã họp ngày 9/8/1982.

QU Y ẾT - Đ I Ạ N

Điều 1 :- Hội đồng nước trực tiếp quản lý toàn bộ diện tích nhà, đất cho thuê (kể cả trong thiết bị gắn liền trong nhà, cây cối, đồ vật kiến trúc khác có trên lô đất) của ngôi nhà mang biển số 248 đường Lê hồng Phong, thị xã Quy Nhơn.

- Diện tích lô đất : 100 m².
- Diện tích xây cất ngôi nhà : 100 m².
- Diện tích nhà cho thuê : 100 m².

Của tên Nguyễn công Hoàng và vợ tên Phạm thị Hồng đứng nghiệp chủ, để sử dụng vào lợi ích công cộng.

• Vợ chồng Nguyễn công Hoàng không được tỷ lệ tiền cho thuê nhà.

- Chuyển gia đình Nguyễn công Hoàng ra khỏi thị xã Quy Nhơn, đi xây dựng và làm ăn sinh sống ở khu kinh tế mới của thị xã Quy Nhơn hoặc của Tỉnh và cho gia đình Nguyễn công Hoàng được hưởng chính sách chế độ đi xây dựng sản xuất làm ăn ở khu kinh tế mới như những hộ nhân dân khác.

Điều 2 :- Ủy ban xây dựng Tỉnh Nghĩa Bình phối hợp với UBND thị xã Quy Nhơn, Ban kinh tế mới của Tỉnh và các ngành có liên quan tổ chức việc quản lý nhà, đất và di chuyển gia đình Nguyễn công Hoàng ra khỏi thị xã Quy Nhơn, đi sản xuất làm ăn ở khu kinh tế mới như nói ở điều 1 và trình UBND tỉnh xét duyệt phê duyệt sử dụng nhà của.

Điều 3 :- Các Ông : Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo CMTD tỉnh, Giám đốc Sở xây dựng, Giám đốc Sở Công An, Trưởng Ban kinh tế mới, Chủ tịch UBND Thị xã Quy Nhơn và gia đình Nguyễn công Hoàng, Phạm thị Hồng phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

NƠI GỬI :

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

- Như điều 3
- Lưu (3)



CHỦ TỊCH
PHU CHỨC

CHÍNH-HƯỚNG